

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án: "Nâng cao năng lực quản lý, giám sát bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu" do Quỹ Bảo tồn Việt Nam hỗ trợ cho Khu Bảo tồn thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu

CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM LÂM

Căn cứ Quyết định số 06/2007/QĐ-BNN ngày 23/1/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 9/11/2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quyết định số 1067/QĐ/BNN-LN ngày 27/4/2004 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 480/QĐ/BNN-HTQT ngày 8/3/2005 về việc phê duyệt Cẩm nang hoạt động Quỹ bảo tồn Việt Nam thuộc hợp phần bảo tồn rừng đặc dụng, Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 511/QĐ/BNN-TCCB ngày 10/3/2005 về việc giao cho Cục Kiểm lâm thực hiện hợp phần Quỹ bảo tồn rừng đặc dụng thuộc Dự án phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 26/QĐ-BNN-TC ngày 6/1/2006 về việc ban hành hướng dẫn định mức chi tiêu sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Quỹ bảo tồn Việt Nam thuộc Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 10/QĐ-BNN-TCCB ngày 3/1/2008 về việc uỷ quyền Cục trưởng Cục Kiểm lâm phê duyệt các khoản tài trợ nhỏ của hợp phần Quỹ bảo tồn rừng đặc dụng;

Căn cứ Hiệp định viện trợ tín thác của GEF (053397-VN) ký kết ngày 4/4/2005 và Hiệp định sửa đổi ký kết ngày 24/7/2006 giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng phát triển và tái thiết Quốc tế; Hiệp định viện trợ tín thác của Cộng đồng Châu Âu (TF054122-VN) ký kết ngày 20/3/2006 giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển quốc tế;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu tại tờ trình số 518/TTR - KBT ngày 28/12/2007 về việc xin tài trợ Quỹ Bảo tồn Việt Nam;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Điều hành Quỹ bảo tồn Việt Nam và ông Trưởng nhóm tư vấn Nhóm tư vấn kỹ thuật thành lập và hoạt động VCF,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự án “Nâng cao năng lực quản lý, giám sát bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu” do Quỹ Bảo tồn Việt Nam hỗ trợ cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu dự án:

1.1. Mục tiêu dài hạn: Nâng cao năng lực quản lý, giám sát và bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu BTTN&DT Vĩnh Cửu, thúc đẩy sự tham gia của người dân và nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc quản lý, sử dụng hợp lý và phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên ở KBT; bảo tồn sinh cảnh rừng và cảnh quan tự nhiên để tạo ra Khu Bảo tồn thiên nhiên là nơi cư trú, di trú cho các loài động vật hoang dã; khôi phục hệ sinh thái rừng cây họ Dầu thuộc lưu vực sông Đồng Nai; bảo vệ rừng đầu nguồn của Hồ Trị An; phục vụ nghiên cứu khoa học, tuyên truyền giáo dục bảo vệ môi trường và phát triển du lịch sinh thái.

1.2. Mục tiêu ngắn hạn:

- Nâng cao năng lực, quản lý, giám sát và bảo tồn đa dạng sinh học cho cán bộ, nhân viên KBT trong các hoạt động bảo vệ và quản lý.
- Thực hiện các hoạt động quản lý tài nguyên động thực vật rừng.
- Nâng cao nhận thức về quản lý, bảo vệ rừng của cộng đồng dân cư.
- Tăng cường sự tham gia của cộng đồng địa phương vào việc lập kế hoạch quản lý để giảm thiểu các hoạt động bất lợi của con người.
- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học và công tác quản lý bảo tồn của Khu BTTN&DT Vĩnh Cửu.

2. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

3. Cơ quan thực hiện dự án: Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Dự án được tiến hành trong khu bảo tồn, vùng đệm và các vùng lân cận Khu Bảo tồn thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu.

5. Thời gian thực hiện dự án: 2 năm (01/03/2008 đến 28/02/2010)

6. Các hoạt động chủ yếu:

- Hoạt động 1. Tập huấn nâng cao năng lực quản lý, giám sát và bảo tồn đa dạng sinh học: Tập huấn về giám sát đa dạng sinh học cho cán bộ kỹ thuật và các kiểm lâm đã được đào tạo cơ bản; tổ chức 3 khoá đào tạo về luật pháp và thi hành luật bảo vệ và phát triển rừng cho cán bộ pháp chế và các kiểm lâm, cán bộ xã; thành lập 9 tổ QLBVR cộng đồng và xây dựng, giám sát việc thực thi hương ước về QLBVR với cộng đồng; tổ chức khoá đào tạo tập huấn về kỹ năng truyền thông và cách tiếp cận có sự tham gia (PRA) cho kiểm lâm viên, trưởng ấp, cán bộ lâm nghiệp, cán bộ bảo vệ rừng của xã và đại diện các đoàn thể xã; tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm VQG Bạch Mã và VQG Cúc Phương.

- Hoạt động 2. Quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng: Điều tra kiến thức bản địa về sử dụng tài nguyên thiên nhiên trên cơ sở đó xây dựng hương ước quản lý rừng bền vững cấp tổ, ấp; xây dựng mốc ranh giới giữa KBT và cộng đồng dân cư, ranh giới phân khu chức năng của KBT để có các thoả thuận sử dụng bền vững tài nguyên rừng với người dân địa phương; khảo sát, điều tra đánh giá nhận thức và thái độ của người dân địa phương và các bên liên quan về Khu BTTN&DT Vĩnh Cửu; xác định lộ trình tiếp cận và xây dựng chiến lược nâng cao nhận thức bảo vệ rừng, bảo vệ Khu BTTN&DT Vĩnh Cửu cho cộng đồng địa phương và tất cả các bên liên quan đến việc quản lý bền vững KBT; xây dựng dự án bảo tồn và sử dụng bền vững lâm sản ngoài gỗ.

- Hoạt động 3. Nâng cao nhận thức, giáo dục môi trường: Biên tập, xuất bản tài liệu tuyên truyền về cộng tác bảo vệ rừng, bảo tồn và phát triển Khu BTTN&DT Vĩnh Cửu để giáo dục tuyên truyền đến các xã, trường học.

- Hoạt động 4. Xây dựng cơ sở dữ liệu: Xây dựng danh mục động, thực vật rừng và vùng phân bố của một số loài quý hiếm, có giá trị bảo tồn; xây dựng và quản lý hệ thống bản đồ số hóa của đơn vị, cập nhật, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; tổng hợp các đề tài, các báo cáo đã, đang và sẽ thực hiện tại KBT; Quản lý dữ liệu về các vụ vi phạm luật quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo hình thức, địa bàn vi phạm, đương sự vi phạm.

7. Kinh phí dự án: 1.025.191.000 đồng (tương đương với 63.536 USD), trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ của VCF: 806.981.000 đồng (tương đương với 50.000 USD)

- Kinh phí đối ứng của địa phương: 218.210.000 đồng (tương đương với 13.536 USD)

Tính theo tỷ giá USD/VND: 16.140

Điều 2. Giao cho Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả theo nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này và nội dung của các tài liệu dự án được phê duyệt, tuân thủ các quy chế hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn và của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và các quy định của Ngân hàng thế giới.

Điều 3. Giao Giám đốc Điều hành VCF chịu trách nhiệm quản lý, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ quá trình thực hiện dự án và ký kết hợp đồng tài trợ với Giám đốc Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giám đốc Điều hành VCF, Giám đốc Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên và Di tích Vĩnh Cửu, Trưởng các phòng chức năng có liên quan và Quỹ Bảo tồn Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CỤC TRƯỞNG

Noi nhận:

- Nhu Điều 5;
- Thủ trưởng Hứa Đức Nhị (b/c)
- UBND tỉnh Đồng Nai
- Các Vụ: TCCB, HTQT, TC, KH
- Ban Điều phối TW Dự án WB3
- Lưu VT, VCF



Hà Công Tuấn